

## KẾ HOẠCH

### Năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Cư M'gar giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 và Nghị quyết số 285/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024, UBND huyện xây dựng Kế hoạch năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững (gọi tắt là Chương trình) giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện giảm nghèo đa chiều bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu giảm nghèo trong năm 2024 theo Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 và Nghị quyết số 285/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025) là 0,5%; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số là 0,75%;

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trong năm 2024 trên địa bàn huyện;

- Tiếp tục triển khai, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo như: Tín dụng ưu đãi; khuyến nông, lâm và phát triển thủy sản; học nghề; y tế; giáo dục; trợ giúp pháp lý...

#### II. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Thực hiện theo Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 là 9.890 triệu đồng (kinh phí sự nghiệp thuộc ngân sách trung ương) và kinh phí năm 2022, năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 10.966,9345 triệu đồng (kinh phí sự nghiệp thuộc ngân sách trung ương).

### **III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

1.1 Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển các mô hình giảm nghèo, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

#### 1.2 Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo;

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện;

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

#### 1.3 Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình giảm nghèo, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: Tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; trang thiết bị, vật tư, công cụ, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp và các nội dung khác theo quy định của pháp luật;

- Hỗ trợ các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

1.4 Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Dự án 2: 9.558 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 9.558 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

1.5 Tổ chức thực hiện:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban và đơn vị liên quan hướng dẫn cơ sở xây dựng dự án, hỗ trợ thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện;

- UBND cấp xã hướng dẫn cộng đồng xây dựng dự án, phê duyệt dự án, chỉ đạo và hỗ trợ thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo kết quả theo định kỳ và hằng năm;

- Cộng đồng đề xuất, xây dựng dự án, trình UBND cấp xã phê duyệt, trực tiếp triển khai thực hiện, đánh giá kết quả và báo cáo theo quy định;

- Thúc đẩy hợp tác với các đối tác để tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho cộng đồng, nhóm hộ để tổ chức thực hiện các dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo.

## **2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

### **2.1 Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

a) Mục tiêu: Hỗ trợ người nghèo nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ, nâng cao chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường kết nối giữa người sản xuất và các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị, ưu tiên phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn huyện;

- Hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

c) Nội dung:

- Hỗ trợ phát triển, đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Tập huấn, chuyển giao kỹ thuật; giống cây trồng, vật nuôi; thiết bị, vật tư, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thú y và hỗ trợ khác theo quy định;

- Hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng;

- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi;

- Tập huấn, tư vấn chuyển giao kỹ thuật cho người nghèo: Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý sản xuất, kinh tế của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các nội dung hỗ trợ khác phù hợp với tính chất của hoạt động sinh kế định hướng thị trường; khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia cam kết bao tiêu sản phẩm;

- Hỗ trợ việc phát hiện, đánh giá, tài liệu hóa, thử nghiệm, thí điểm các mô hình, giải pháp về phát triển sản xuất nông nghiệp và phát triển chuỗi giá trị mang tính sáng tạo, hiệu quả tại các địa bàn cụ thể và hỗ trợ nhân rộng, thể chế hóa các mô hình, giải pháp đó ở quy mô lớn hơn, ở các địa bàn khác; ưu tiên nhân rộng các mô hình, giải pháp sáng tạo, hiệu quả có sự tham gia tích cực, chủ động của các địa phương, đối tác phát triển, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ quan dịch vụ công, các trường.

d) Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Tiểu dự án 1: 4.020 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 4.020 triệu đồng;

- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

đ) Tổ chức thực hiện:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các phòng, ban và đơn vị liên quan hướng dẫn cơ sở xây dựng dự án, hỗ trợ thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện;

- UBND cấp xã hướng dẫn cộng đồng xây dựng dự án, phê duyệt dự án, chỉ đạo và hỗ trợ thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo kết quả theo định kỳ;

- Cộng đồng đề xuất, xây dựng dự án, trình UBND cấp xã phê duyệt, trực tiếp triển khai thực hiện, đánh giá kết quả và báo cáo theo quy định;

- Thúc đẩy hợp tác với các đối tác để tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho cộng đồng, nhóm hộ để tổ chức thực hiện các dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo.

## ***2.2 Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng***

a) Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0-16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo) và trẻ em vùng đặc biệt khó khăn. Trong đó:

- Hạ xuống mức thấp các thể thiếu dinh dưỡng ở bà mẹ và trẻ em thuộc hộ nghèo và cận nghèo;

- Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo.

## b) Đối tượng:

- Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

## c) Nội dung:

- Hoạt động 1: Tăng cường việc tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo, vùng đặc biệt khó khăn;

- Hoạt động 2: Tăng cường hoạt động chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc cho trẻ học đường (trẻ 5-16 tuổi);

- Hoạt động 3. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và tư vấn cho phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, người chăm sóc trẻ về lợi ích của việc chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ và trẻ em 0-16 tuổi;

- Hoạt động 4. Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố và cán bộ bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã; tăng cường nguồn lực và vai trò phối hợp liên ngành về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng phụ nữ, trẻ em 0-16 tuổi;

- Hoạt động 5. Theo dõi, giám sát và báo cáo kết quả hoạt động.

d) Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Tiểu dự án 2: 1.000 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 1.000 triệu đồng;

- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

đ) Tổ chức thực hiện: Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện dự án theo định kỳ, đột xuất. Căn cứ vào thực trạng tình hình dinh dưỡng và điều kiện thực tế của địa phương cũng như các định hướng của các Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 để xây dựng kế hoạch hành động của huyện đến năm 2025 trình UBND huyện phê duyệt. Phòng Y tế phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan để lồng ghép và huy động nguồn lực từ các chương trình khác.

### **3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

#### ***3.1 Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn***

a) Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

## b) Đối tượng:

- Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp;

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện;

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan;
- Các phòng, ban, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện các hoạt động của Tiểu dự án.

c) Nội dung hoạt động:

- Phát triển chương trình, học liệu; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý phù hợp với đối tượng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện;
- Điều tra, khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm trên địa bàn huyện.

d) Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Tiểu dự án 1: 3.310 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 3.310 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

đ) Tổ chức thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên và các phòng, ban, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

### **3.2 Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững**

a) Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Đối tượng:

- Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;
- Các trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm trên địa bàn huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

c) Nội dung:

- Hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động: Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin;
- Hỗ trợ giao dịch việc làm, kết nối cung - cầu lao động;
- Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu về dân cư: Xây dựng, vận hành, duy trì và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, thu thập, cập nhật thông tin của người lao động để xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động;
- Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động;
- Hỗ trợ kết nối việc làm.

d) Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Tiểu dự án 3: 769,1197 triệu đồng (vốn sự

nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 769,1197 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

đ) Tổ chức thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

#### **4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

##### **4.1 Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin**

###### **a) Mục tiêu:**

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo) có nhu cầu, sử dụng hiệu quả dịch vụ thông tin, viễn thông, dịch vụ truy nhập internet;

- Hỗ trợ, tạo điều kiện tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư;

- Tăng cường cung cấp thông tin về cơ sở, nhất là cung cấp thông tin cho người dân sinh sống trên địa bàn các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi các thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững;

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở.

###### **b) Đối tượng:**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

###### **c) Nội dung:**

- Hỗ trợ người nghèo tiếp cận, sử dụng dịch vụ thông tin, viễn thông, dịch vụ truy nhập internet để nâng cao kiến thức, năng lực thoát nghèo, phục vụ sản xuất, tìm việc làm, tạo sinh kế bền vững;

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền, ưu tiên cho cán bộ cấp xã và cấp thôn, buôn;

- Xây dựng, củng cố hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường nội dung thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của nhà nước và đáp ứng nhu cầu thông tin của xã hội; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người dân;

- Hỗ trợ sản xuất, biên tập, phát sóng, phát hành, truyền tải, lưu trữ, quảng bá, phục vụ người đọc các sản phẩm báo chí, sản phẩm thông tin có tính chất báo chí, các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, xuất bản phẩm và các sản phẩm thông tin khác để phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phổ biến các kinh nghiệm, gương điển hình về giảm nghèo và các thông tin thiết yếu khác.

d) Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Tiểu Dự án 1: 620 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 620 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

đ) Phân công thực hiện: Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

#### **4.2 Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

a) Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

b) Đối tượng:

- Người nghèo, người dân tại các địa bàn thực hiện Chương trình;
- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân tương ái” của dân tộc ta đối với người nghèo;

- Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản tích cực tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững;

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng; biểu dương, khen thưởng đối với các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo;

- Truyền thông, định hướng cho người dân tiếp cận, thụ hưởng các chương trình, chính sách giảm nghèo, dạy nghề, việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý.

d) Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Tiểu Dự án 2: 246,3 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 246,3 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.



đ) Phân công thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

## **5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình**

### **5.1 Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

a) Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

b) Đối tượng:

- Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (cán bộ thôn, buôn, tổ dân phố, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, công tác viên giảm nghèo, người có uy tín), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ;

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung:

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo (việc làm, giáo dục nghề nghiệp, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin), trợ giúp pháp lý, lồng ghép giới, hỗ trợ người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn không rơi vào tình trạng đói nghèo;

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong nước; tổ chức hội thảo, hội nghị về giảm nghèo.

d) Nguồn vốn: Tổng vốn thực hiện Tiểu Dự án 1: 977,3 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 977,3 triệu đồng;

- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

đ) Phân công thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

### **5.2 Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

a) Mục tiêu:

- Thiết lập quy trình, hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình;

- Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

## b) Đối tượng:

- Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá;

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

## c) Nội dung:

- Xây dựng khung kết quả của Chương trình, gồm: hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều; xây dựng quy trình, chi tiết hệ thống giám sát và đánh giá, hệ thống các biểu mẫu báo cáo, cơ chế thu thập thông tin; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất (khi cần thiết);

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp;

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp.

d) Nguồn vốn: Tổng nhu cầu vốn thực hiện Tiểu Dự án 2: 356,2148 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 356,2148 triệu đồng;

- Ngân sách địa phương: 0 triệu đồng.

đ) Phân công thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

## **IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Về nguyên tắc thực hiện Chương trình**

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và trẻ em, phụ nữ thuộc hộ nghèo;

- Khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, lãng phí; không sử dụng vốn của Chương trình để chi cho các hoạt động thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được bố trí đầy đủ từ nguồn vốn chi thường xuyên;

- Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân;

- Phân quyền, phân cấp cho địa phương trong xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn

hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc, các vùng miền gắn với củng cố quốc phòng, an ninh;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, lãng phí và các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

## **2. Về giải pháp huy động vốn, lồng ghép nguồn lực**

- Ngân sách nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, tạo động lực, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế và tăng cường các nguồn huy động, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng;

- Bảo đảm cân đối, bố trí, huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu nguồn vốn đã được quyết định; bảo đảm tỷ lệ vốn đối ứng của các địa phương và trách nhiệm tham gia thực hiện Chương trình của người dân, đối tượng thụ hưởng;

- Lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, việc thực hiện các chính sách giảm nghèo nói chung với các dự án, nội dung thuộc Chương trình trên địa bàn huyện.

## **3. Về cơ chế quản lý, thực hiện**

- Ban chỉ đạo các cấp: Kiện toàn hoặc thành lập Ban Chỉ đạo và Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Về cơ chế thực hiện

+ Thực hiện cơ chế hỗ trợ, phân cấp, trao quyền cho địa phương, cơ sở; tăng cường sự tham gia của người dân trong thực hiện Chương trình. Khuyến khích, mở rộng hoạt động tạo việc làm công cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thông qua các dự án đa dạng hóa sinh kế, mô hình giảm nghèo và dự án hỗ trợ phát triển sản xuất;

+ Thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định hiện hành về giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm, giảm nghèo về thông tin và truyền thông về giảm nghèo đa chiều; tập huấn, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, quản lý mô hình, dự án sinh kế; cơ chế hỗ trợ trực tiếp cho người học nghề thuộc đối tượng của Chương trình;

+ Áp dụng thống nhất các cơ chế, quy trình trong thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình; ưu tiên lựa chọn các nội dung hỗ trợ có định mức cao hơn; đảm bảo nguyên tắc không trùng lặp giữa các hoạt động, nội dung hỗ trợ đầu tư của các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình trên cùng một địa bàn, cùng một đối tượng thụ hưởng;

+ Áp dụng cách tiếp cận giảm nghèo dựa vào cộng đồng; mở rộng và tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân về các hoạt động của Chương trình; bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện Chương trình.

#### **4. Về công tác tuyên truyền**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội, nhất là người dân nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong giảm nghèo bền vững; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo. Khơi dậy ý chí tự lực tự cường của người nghèo, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn huyện.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Xây dựng và tham mưu ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan và địa phương tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định;

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của từng cấp và các phòng, ban, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở;

- Tổng hợp, đề xuất kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình năm 2024, gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch theo quy định;

- Chủ trì xây dựng phương án giao chỉ tiêu phân đầu, nhiệm vụ cụ thể năm 2024 cho các địa phương triển khai thực hiện;

- Chủ trì, trực tiếp quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Dự án 2, Dự án 4, Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 6 và Dự án 7. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội và Nhân dân trên địa bàn trong việc thực hiện Chương trình; tham mưu khen thưởng, động viên và nhân rộng những mô hình điển hình tiên tiến, gương nỗ lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình của các địa phương; tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất về UBND huyện; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan.

#### **2. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Tham mưu kiện toàn hoặc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025;

- Thực hiện chức năng cơ quan tổng hợp Chương trình; tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình năm 2024, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

- Bố trí nguồn vốn đối ứng từ nguồn ngân sách của địa phương và chủ động huy động thêm các nguồn lực khác thực hiện Chương trình; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động hợp lý các nguồn vốn bổ sung cho Chương trình bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch năm 2024, tổng hợp kinh phí chi sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) để đảm bảo hoạt động của Chương trình;

- Chủ trì hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí nguồn ngân sách trung ương và địa phương thực hiện Chương trình.

### **3. Các phòng, ban, ngành chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần**

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì Tiểu dự án 1 (Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp) thuộc Dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng); Phòng Y tế chủ trì Tiểu dự án 2 (Cải thiện dinh dưỡng) thuộc Dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng). Phòng văn hóa – Thông tin chủ trì Tiểu dự án 1 (Giảm nghèo về thông tin) thuộc Dự án 6 (Truyền thông và giảm nghèo về thông tin).

- Chủ trì, hướng dẫn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; tổng hợp và đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn và phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) năm 2024 đối với Dự án, Tiểu dự án thành phần thuộc lĩnh vực quản lý, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp theo quy định; xây dựng và hướng dẫn cơ chế huy động thêm nguồn lực để thực hiện Dự án, Tiểu dự án thành phần thuộc lĩnh vực quản lý.

- Lập kế hoạch vốn ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) năm 2024 để triển khai các hoạt động phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp theo quy định;

- Hướng dẫn các địa phương triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện Dự án, Tiểu dự án thành phần thuộc Kế hoạch được phân công chủ trì;

- Rà soát, xác định địa bàn, đối tượng, nội dung chính sách, hướng dẫn địa phương để tổ chức thực hiện bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, dự án, đề án khác và nhiệm vụ thường xuyên của các phòng, ban, ngành, địa phương;

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, rà soát, quyết định hoặc hướng dẫn các đơn giá, định mức hỗ trợ, đầu tư, bảo đảm phù hợp và tuân thủ quy

định của pháp luật. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội và Nhân dân trên địa bàn trong việc thực hiện Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban, ngành có liên quan, địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, Dự án, Tiểu dự án thành phần của Kế hoạch chủ trì theo quy định, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của huyện.

**4. Các phòng, ban, ngành liên quan:** Theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai các nội dung trong kế hoạch, tích cực tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024. Nghiên cứu, lồng ghép thực hiện Chương trình với các chương trình, dự án, đề án khác được giao bảo đảm hiệu quả, không chồng chéo.

**5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội:** thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

#### **6. UBND các xã, thị trấn**

- Kiện toàn hoặc thành lập Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã giai đoạn 2021 - 2025;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024;

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, bố trí nguồn vốn đối ứng từ nguồn ngân sách của địa phương và chủ động huy động thêm các nguồn lực khác thực hiện Chương trình;

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát;

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của từng cấp và các ngành, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội và Nhân dân trên địa bàn trong việc thực hiện Chương trình; khen thưởng, động viên và nhân rộng những mô hình điển hình tiên tiến, gương nỗ lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình của địa phương; tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất về UBND huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị chủ trì các Dự án, Tiểu dự án thành phần theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện Cư M'gar năm 2024, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng, năm, báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành có liên quan theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Lao động – TBXH tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- CVP, PCVP UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Wem Hwing**